

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 110/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hồ Thị P, sinh năm 1973; HKTT: Ấp Đ, xã Đ1, huyện D, tỉnh Bình Dương.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Trịnh M (Nguyễn Thị M1), sinh năm 1990; HKTT: Ấp A, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Trịnh M (Nguyễn Thị M1) có nghĩa vụ thanh toán cho bà Hồ Thị P số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) theo “giấy mượn tiền” ngày 27/7/2018.

Kể từ ngày bà Hồ Thị P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Trịnh M (Nguyễn Thị M1) không thanh toán số tiền nêu trên theo thỏa thuận thì hàng tháng bà M còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm:

2.2.1. Bà Hồ Thị P tự nguyện chịu số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0031311 ngày 11 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương, hoàn trả lại cho bà P số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

2.2.2. Bà Nguyễn Trịnh M (Nguyễn Thị M1) phải chịu số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Đồng